

LỜI MỞ ĐẦU

1. Lý do nghiên cứu

Các nhà kinh tế học trên thế giới đã chỉ ra rằng, “các quốc gia luôn tồn tại hai nền kinh tế, một nền kinh tế chính thức và một nền kinh tế ngầm”(Trung tâm Thông tin và dự báo kinh tế - xã hội quốc gia, 2011). Như vậy, có thể khẳng định, sự tồn tại và phát triển của kinh tế ngầm cũng sẽ là xu thế tất yếu của Việt Nam hiện tại và tương lai lâu dài. Không những vậy, dữ liệu về nền kinh tế ngầm không được ghi nhận trong hệ thống thống kê tài khoản quốc gia. Do đó, nền kinh tế ngầm đã làm các chỉ số thống kê kinh tế bị sai lệch, dẫn đến các quyết định sai lầm của các nhà hoạch định chính sách.

Ở các quốc gia có thị trường mới nổi như Việt Nam, nền kinh tế ngầm tồn tại song song và có quy mô rất lớn so với nền kinh tế chính thức. Những thống kê về lượng vàng nắm giữ, tiền mặt, bất động sản và các loại tài sản khác trong dân cư đang gặp khá nhiều khó khăn. Hiện nay, các hoạt động kinh tế ngầm diễn ra khá đa dạng, phong phú và rất phức tạp. Trong đó, bên cạnh các hoạt động tạo ra của cải, thu nhập được pháp luật cho phép tiến hành thì kinh tế ngầm còn tiềm ẩn khá nhiều hoạt động có thể gây ra các tác động hoặc thậm chí gây nguy hại, ảnh hưởng rất lớn cho kinh tế, xã hội và hệ thống pháp luật.

Một nghiên cứu thực nghiệm gần đây nhất cho thấy quy mô kinh tế ngầm ở Việt Nam vượt mức 30% quy mô nền kinh tế chính thức trong những năm gần đây (Võ Hồng Đức và các tác giả, 2013). Con số 30% đủ lớn để các nhà hoạch định chính sách và các nhà quản lý kinh tế suy nghĩ đến những ảnh hưởng tiêu cực gây ra từ kinh tế ngầm và mức độ khả thi, hiệu quả khi ban hành chính sách vĩ mô ở Việt Nam. Không những vậy, con số này như lời cảnh báo cho sự thất thu về thuế và sự “không công bằng” cho các doanh nghiệp làm ăn chân chính trong nền kinh tế chính thức.

Sự thật là, hiện nay quy mô kinh tế ngầm ngày càng lớn tại Việt Nam đang kìm hãm sự phát triển của nền kinh tế chính thức. Do đó, Chính phủ gặp rất nhiều khó khăn trong các chính sách điều hành vĩ mô của mình khi kinh tế ngầm luôn có sự tác động đối với nền kinh tế chính thức. Thêm vào đó, lượng tiền lớn nằm “bất động” như là một tài sản tích lũy trong dân cư như vàng, tiền mặt đang làm của khảo sát kinh tế, lãng phí lớn nguồn lực để phát triển nền kinh tế của đất nước ảnh hưởng tới các quốc gia châu Á”.

Vì vậy, việc tìm hiểu, phân tích, xác định các yếu tố ảnh hưởng đến kinh tế ngầm và đo lường quy mô kinh tế ngầm tại Việt Nam là cực kỳ cần thiết. Các bài học kinh nghiệm từ các quốc gia cùng khu vực sẽ là cơ sở cho việc hoạch định, thực thi chính sách cũng như quản lý công ở Việt Nam. Việc làm bất hợp pháp, gian lận an sinh xã hội, tội phạm kinh tế và các hoạt động kinh tế ngầm khác đang nhanh chóng trở thành một vấn đề quốc tế. Nhận thức được tầm quan trọng, em đã thực hiện đề tài “Đo lường quy mô nền kinh tế ngầm ở Việt Nam” thông qua cách tiếp cận mô hình cầu về tiền tệ.

2. Mục tiêu nghiên cứu

- Mục tiêu tổng quát của đề tài là nhận dạng, xác định các loại hình kinh tế ngầm chính và đo lường quy mô nền kinh tế ngầm ở Việt Nam
- Mục tiêu chi tiết: Đề tài mong muốn đạt được các mục tiêu cụ thể như sau:
 - + Nhận dạng và xác định được các loại hình kinh tế ngầm chính và quan trọng đã và đang tồn tại ở Việt Nam.
 - + Đo lường được quy mô nền kinh tế ngầm ở Việt Nam
 - + Đề xuất các giải pháp nhằm hạn chế cá nhân tham gia vào hoạt động kinh tế ngầm.

3. Câu hỏi nghiên cứu

Đề tài hướng đến trả lời các câu hỏi nghiên cứu sau:

- Đây là loại hình kinh tế ngầm chính và quan trọng đã và đang tồn tại ở Việt Nam?
- Xu hướng nền kinh tế ngầm ở Việt Nam như thế nào?

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: đề tài được tập trung hướng đến là đưa ra giải pháp nhằm hạn chế sự phát triển nền kinh tế ngầm ở Việt Nam
- Phạm vi nghiên cứu: đề tài sẽ khảo sát kinh tế ngầm giai đoạn từ năm 1990 cho đến 2023.

5. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp tổng hợp và kế thừa: Nghiên cứu thực hiện thu thập dữ liệu thứ cấp là những tài liệu liên quan, số liệu báo cáo của đối tượng nghiên cứu. Kế thừa kết quả của các công trình nghiên cứu trước có cùng chủ đề từ đó được lựa chọn sử dụng vào mục đích để đối chiếu, so sánh phân tích, minh họa rõ nét về nội dung nghiên cứu. Nguồn tài liệu nghiên cứu tiếp cận là đa dạng, bao gồm các sách, báo, tạp chí, các báo cáo nghiên cứu đã được xuất bản, các kết quả nghiên cứu đã công bố của các cơ quan nghiên cứu,

các nhà khoa học trong và ngoài nước, các tài liệu cùng chủ đề được đăng tải trên internet. Các số liệu thứ cấp được khai thác triệt để theo hướng nghiên cứu từ nguồn báo cáo của cơ quan Thuế, Bộ Tài chính, Tổng cục Thống kê.

Phương pháp tổng hợp phân tích: Kế thừa các đề tài đã được nghiên cứu trước, đề tài sử dụng phương pháp phân tích để làm sáng tỏ những nội dung cần để tiếp tục nghiên cứu, đồng thời tổng hợp những vấn đề đã phân tích để rút ra những luận điểm

Phương pháp so sánh đối chiếu: nền kinh tế ngầm được xem xét trên cơ sở so sánh, đối chiếu giữa các giai đoạn khác nhau và giữa các khu vực ở Việt Nam.

Việc xử lý dữ liệu thứ cấp phục vụ trong nghiên cứu được thực hiện bằng các phương pháp khác nhau, cụ thể: Xử lý dữ liệu thứ cấp bằng phương pháp phân tích nội dung.

6. Ý nghĩa nghiên cứu

Phân tích thực trạng nền kinh tế ngầm tại Việt Nam cho thấy yếu tố thuế tác động mạnh nhất. Bên cạnh đó, các cam kết từ các hiệp thương mại có chi phối lớn đến cải tiến chính sách thuế và việc hạ mức thu thuế thu nhập của Việt Nam trong tương lai gần. Đồng thời, thực trạng chính sách thuế của Việt Nam cũng thể hiện những kẽ hở khiến cho việc tồn tại các hành vi gian lận thuế gây thất thoát nguồn thu cho NSNN đến từ hoạt động chuyển giá của FDI, hoạt động liên kết kinh tế, giao dịch thương mại điện tử của các DN (xu hướng tất yếu trong quá trình hội nhập).

7. Cấu trúc đề tài

Ngoài phần mở đầu và kết luận, tài liệu tham khảo, danh mục phụ lục, đề tài có kết cấu gồm 3 chương, như sau:

- Chương 1: Cơ sở lý luận
- Chương 2: Phương pháp nghiên cứu
- Chương 3: Kết quả nghiên cứu